

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2024/HS-PT

Ngày: 24 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Võ Ngọc Giàu

Ông Lê Thanh Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đoàn Quốc Nam – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:**
Bà Đỗ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 27/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Lê Văn Đ, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Thị Diễm T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 97/2023/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Tuấn A**, Giới tính: Nam, Sinh ngày: 17/7/1993, tại tỉnh Tiền Giang; CMND số: 082093014051; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: ấp 1, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm vườn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Cha: Nguyễn Thanh V, sinh năm 1965 (Đã chết); Mẹ: Lê Thị L, sinh năm 1963 (Đã chết); Anh, chị, em ruột có 03 người, bị can là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Huỳnh Thị Thanh P, sinh năm 1996; Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019; Về nhân thân: Ngày 22/5/2017, Nguyễn Tuấn A bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 7.500.000 đồng, đã chấp hành xong quyết định; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/01/2023 đến nay (có mặt).

2/ Họ và tên: **Lê Văn Đ**, Giới tính: Nam, Sinh ngày: 19/11/1967, tại tỉnh Tiền Giang; CMND số: 082067013862; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Cha: Lê Văn H, sinh năm 1938 (Đã chết); Mẹ: Lê Thị T3, sinh năm 1941 (Đã chết); Anh, chị, em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Huỳnh Thị Mỹ

Dung, sinh năm 1978; Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2023 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Lê Văn Đ: Luật sư Phan Thanh T4, Văn phòng Luật sư Phan Gia Phan thuộc đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Họ và tên: **Nguyễn Thanh P**, Giới tính: Nam; Sinh ngày: 31/10/1991, tại tỉnh Tiền Giang; Tên gọi khác: Đực; CMND số: 082091006895; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: ấp 1, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Cha: Nguyễn Thanh V, sinh năm 1965 (Đã chết); Mẹ: Lê Thị L, sinh năm 1969 (Đã chết); Anh, chị, em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/5/2022, bị Ủy ban nhân dân huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác để đánh bạc trái phép với số tiền 9.000.000 đồng. Bị cáo chưa chấp hành xong quyết định; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/01/2023 cho đến nay (có mặt).

4/ Họ và tên: **Nguyễn Thị Diễm T**, Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 06/6/1970, tại tỉnh Tiền Giang; CMND số: 082170003448; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm vườn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Nguyễn Văn N, sinh năm 1922 (Đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1926 (Đã chết); Anh, chị, em ruột có 13 người, bị cáo là con thứ mười một trong gia đình; Chồng: Nguyễn Văn M, sinh năm 1966; Bị cáo có 01 người con sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/01/2023 cho đến nay (có mặt).

Ngoài ra, bản án còn có các bị cáo Lê Lâm H, Lê Thành L những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 30 phút ngày 18/7/2022, tại nhà của Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1970 ở ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tiền Giang phối hợp Công an huyện C kiểm tra phát hiện Lê Lâm H cùng với Nguyễn Tuấn A, Lê Văn Đ, Nguyễn Thanh P, Lê Thành L và Nguyễn Thị Diễm T đang tổ chức đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền gồm các đối tượng:

1. Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1970, nơi cư trú ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

2. Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1975, nơi cư trú ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
3. Nguyễn Văn T2, sinh năm 1977, nơi cư trú số 152E khóm Tân Vĩnh, phường T2 An, thành phố Vĩnh L1, tỉnh Vĩnh L1;
4. Trần Văn D, sinh năm 1971, nơi cư trú ấp 1, xã An Hữu, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
5. Trần Phi L1, sinh năm 1979, nơi cư trú ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
6. Phan Nhật Phương, sinh năm 1983, nơi cư trú ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
7. Nguyễn Kim K, sinh năm 1984, nơi trú ấp Bình, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
8. Phạm Thanh T2, sinh năm 1991, nơi cư trú ấp 1, xã Tân Hưng, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
9. Nguyễn Thanh S, sinh năm 1982, nơi cư trú ấp Mỹ Tường, xx M, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
10. Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 1978, nơi cư trú ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
11. Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1993, nơi cư trú ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
12. Võ Thị Thanh P, sinh năm 1982, nơi cư trú ấp Bình Thuận 2, xã Hò Ninh, huyện L, tỉnh Vĩnh Long;
13. Hồ Thị Mỹ P, sinh năm 1976, nơi cư trú ấp Thống, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
14. Huỳnh Thị Thanh P, sinh năm 1996, nơi cư trú ấp 1, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
15. Lê Văn Đ, sinh năm 1967, nơi cư trú ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
16. Nguyễn Hồng T3, sinh năm 1991, nơi cư trú ấp Bình, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Kết quả điều tra xác nhận như sau:

Để có tiền tiêu xài, Lê Lâm H thỏa thuận với bạn là Nguyễn Tuấn A tổ chức đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền để thu tiền xâu và tiền bảo. Do biết được Lê Văn Đ là đối tượng thường xuyên đánh bạc, có uy tín được nhiều người biết đến nên H và Tuấn A thỏa thuận với Đ, vào các ngày tổ chức đánh bạc, Đ vào nơi tổ chức đánh bạc để thu hút các đối tượng đến chơi, H và Tuấn A sẽ trả tiền cho Đ, Đ đồng ý.

Cách thức tổ chức lắc tài xỉu như sau: H và Tuấn A chuẩn bị dụng cụ lắc tài xỉu và sử dụng điện thoại di động rủ rê các đối tượng đến tham gia lắc tài xỉu, trong những người chơi nếu ai muốn làm cái thì thông báo cho H và Tuấn A biết để sắp xếp giờ ca lắc, tùy vào mức độ thắng thua của người làm cái mà trả tiền

ca lắc hay còn gọi là tiền “xâu”, H và Tuấn Aquy định tiền “xâu” cụ thể với người làm cái, người làm cái tự chi trả 150.000 cho H và Tuấn A sau khi kết thúc ca lắc, trong quá trình làm cái nếu người làm cái lắc được kết quả ba hạt xí ngầu cùng một mặt số thì thắng toàn bộ ván đó, đồng thời phải chi trả cho H và Tuấn A một nửa số tiền thắng gọi là tiền “bão”.

Để thực hiện việc tổ chức đánh bạc, vào ngày 15/7/2022 H và Tuấn A thuê nhà của Nguyễn Thị Diễm T ở ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang để tổ chức đánh bạc, mỗi ngày sẽ trả cho bà T 200.000 đồng đến 300.000 đồng; mặc dù biết rõ H và Tuấn A thuê nhà để tổ chức đánh bạc nhưng T vẫn đồng ý và câu điện thấp sáng để phục vụ việc đánh bạc, đồng thời T còn bán cơm và nước uống cho những đối tượng đến chơi theo yêu cầu của Tuấn A. Ngoài ra, H và Tuấn A thuê phân công Lê Thành L làm nhiệm vụ ngồi canh giới ngoài Đ cách sông bạc khoảng 300 mét và chỉ cho những người đến chơi vào tụ điểm, dùng xe của người đến chơi chở đến tụ điểm đánh bạc; phân công Nguyễn Thanh P làm nhiệm vụ canh giới phía ngoài cổng rào cách sông bạc khoảng 20 mét; theo thỏa thuận mỗi ngày H và Tuấn A trả công cho L và P từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng. Đến 20 giờ 30 phút ngày 18/7/2022, trong lúc H, Tuấn A, L và P đang tổ chức cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của T thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Kết quả điều tra xác định những người tham gia chơi đánh bạc vào ngày 18/7/2022 như sau:

- Trần Phi L1 đem theo số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc. L1 tham gia làm cái thắng số tiền là 600.000 đồng, nên số tiền dùng để đánh bạc của L1 là 1.600.000 đồng. L1 đưa cho Tuấn A 550.000 đồng (gồm: tiền xâu là 150.000 đồng, tiền bão là 300.000 đồng và cho thêm 100.000 đồng).

- Lê Thanh T1 và Trần Hữu T3 đem theo số tiền 1.100.000 đồng để đánh bạc. T1 làm cái, T3 làm vĩ, T1 đang lắc thì bị Công an đến kiểm tra phát hiện, nên số tiền đánh bạc của T1 và T3 là 1.100.000 đồng. T3 đưa tiền xâu cho Tuấn A là 150.000 đồng.

- Nguyễn Thị Thanh T1 đem theo số tiền 900.000 đồng. T1 tham gia đặt cược 02 ván, ván thứ nhất đặt cược với số tiền 600.000 đồng, ván thứ hai đặt cược 300.000 đồng, kết quả thua 02 ván nên tổng số tiền T1 tham gia đánh bạc là 900.000 đồng.

- Nguyễn Kim K đem theo số tiền 300.000 đồng để đánh bạc. K tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván 300.000 đồng, kết quả thắng 900.000 đồng nên tổng số tiền K tham gia đánh bạc là 1.200.000 đồng.

- Phạm Thanh T2 sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, T2 tham gia nhiều ván, có ván thắng, ván thua, số tiền cược mỗi ván khác nhau, đến lúc bị phát hiện T2 thua hết số tiền 300.000 đồng, nên tổng số tiền T2 tham gia đánh bạc là 300.000 đồng.

- Nguyễn Văn T2 sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc. T2 tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván 200.000 đồng, kết quả thắng 01 ván, thua 02 ván nên tổng số tiền T2 tham gia đánh bạc là 800.000 đồng.

- Trần Hữu T3 đem theo số tiền để đánh bạc 400.000 đồng, Phan Nhật Phương đem theo số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc. Khi vào tụ điểm đánh bạc T3 hùn với Phương chơi tài xỉu thắng thua chia đều. T3 tham gia nhiều ván, có ván thắng, ván thua, số tiền cược mỗi ván khác nhau, đến lúc bị phát hiện T3 và Phương thắng số tiền 1.500.000 đồng nên tổng số tiền T3 và Phương tham gia đánh bạc là 1.000.000 đồng + 400.000 đồng + 1.500.000 đồng = 2.900.000 đồng.

- Lê Văn Đ đem theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Đ tham gia nhiều ván, có ván thắng, ván thua, số tiền cược mỗi ván khác nhau, đến lúc bị phát hiện Đ thắng 800.000 đồng nên tổng số tiền Đ tham gia đánh bạc là 2.800.000 đồng.

- Lê Lâm H tham gia đặt cược 01 ván số tiền 100.000 đồng và bị thua nên số tiền tham gia đánh bạc của H là 100.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền những người tham gia đánh bạc ăn thua ngày 18/7/2022 là 14.600.000 đồng; Lê Lâm H và Nguyễn Tuấn A thu lợi bất chính với số tiền 700.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị can Lê Lâm H, Nguyễn Tuấn A, Lê Văn Đ, Lê Thành L, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thị Diễm T thừa nhận hành vi như đã nêu trên. Ngoài ra, các bị can H, Tuấn A, Đ và L còn khai nhận ngoài lần tổ chức đánh bạc tại nhà của T từ ngày 15/7/2022 đến ngày 18/7/2022, thì từ khoảng đầu tháng 6 năm 2022 đến trước ngày 15/7/2022, H cùng với Tuấn A, Đ, L còn nhiều lần tổ chức đánh bạc tại địa điểm khác trên phần đất trống không xác định được chủ sở hữu tại ấp 2, xã A, huyện C, các bị can không nhớ họ tên và địa chỉ của những người tham gia đánh bạc. Tuy nhiên, qua điều tra xác định 01 đối tượng là Trần Phi L1 có đến tham gia đánh bạc tại tụ điểm nhà T và tụ điểm ở ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Trong khoảng thời gian này, H và Tuấn A thu được số tiền 67.200.000 đồng, H và Tuấn A đưa Đ 44.000.000 đồng, L 1.600.000 đồng, T 900.000 đồng, Tuấn A 5.000.000 đồng, H giữ lại số tiền 15.700.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C có phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện C tổ chức đối chất giữa các bị can Lê Lâm H, Lê Thành L, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Tuấn A ngày 19/7/2022; Nguyễn Tuấn A, Huỳnh Thị Mỹ D ngày 19/7/2022; Lê Văn Đ, Nguyễn Tuấn A và Lê Lâm H ngày 19/7/2022 ghi hình có âm thanh và được niêm P vào đĩa DVD L vào hồ sơ vụ án. Các bị can đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị can phù hợp với các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập. Các bị can Lê Lâm H, Nguyễn Tuấn A, Lê Văn Đ, Lê Thành L và Nguyễn Thị Diễm T phạm tội 02 lần trở lên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 97/2023/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tuấn Anh, Lê Văn Đ, Nguyễn Thanh P phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T phạm tội “Gá bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn Anh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn Đ 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Diễm T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo Lê Lâm H, Lê Thành L về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/12/2023, các bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, Nguyễn Tuấn A có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Ngày 29/12/2023, các bị cáo Nguyễn Thanh P, Lê Văn Đ có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các T3 tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với các bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm T3 tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của các bị cáo là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng

Hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư Phan Thanh Tiền bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Lê Văn Đ cho rằng: Về tính chất mức độ của vụ án là nhỏ, không nghiêm T2. Quá trình điều tra cơ quan Điều tra đưa vào thêm các ngày đánh bạc khác dẫn đến vụ án mang tính chất nghiêm T2 hơn; Trong hồ sơ có bản cung phần kết thúc thiếu chữ ký của bị cáo Đ. Các vấn đề trên cần phải được xem xét về tính hợp lệ trong quá trình điều tra.

Về T3 tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đ là người không biết chữ, không am hiểu pháp luật nên cũng cần xem xét lời khai của bị cáo có thật sự đúng không. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa 2 cấp bị cáo Đ luôn thành khẩn khai báo, nộp lại tiền thu lợi bất chính; Bị cáo có hoàn cảnh thật sự khó khăn, có 03 người con cần phải được chăm sóc, bị cáo thực hiện hành vi chỉ với vai trò giúp sức và hiện tại bị cáo không còn nguy hiểm cho xã hội. Với hoàn cảnh như trên Luật sư đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, thấy rằng Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng với các tài liệu, vật chứng và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quy kết Nguyễn Tuấn Anh, Lê Văn Đ, Nguyễn Thanh P phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T phạm tội “Gá bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2] Án sơ thẩm cũng đã nhận định, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với tính chất, mức độ nghiêm T2 và với ý thức xem thường pháp luật các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội. Thế nhưng, chỉ vì muốn thu lợi bất chính mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo ảnh hưởng đến T3 hình an ninh trật tự tại địa phương, đây là một loại tệ nạn xã hội là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, cũng là nguyên nhân ảnh hưởng cuộc sống, hạnh phúc của gia đình. Đặc biệt, T3 hình tội phạm tổ chức đánh bạc trên địa bàn huyện C, tỉnh Tiền Giang ngày càng tăng, xảy ra nhiều nơi, ngày càng tinh vi hơn, các cơ quan chức năng các cấp, các ngành mất rất nhiều công sức để triệt phá. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm

khắc, mới có tác dụng răn đe các bị cáo biết chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Lê Văn Đ và Nguyễn Thanh P phạm tội “Tổ chức đánh bạc” với vai trò đồng phạm mang tính giản đơn, để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định: Các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Thị Diễm T, Lê Văn Đ đều có 01 T3 tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần. Các bị cáo Tuấn A, Đ, P, Diễm T được hưởng T3 tiết giảm nhẹ là thật thà khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Riêng bị cáo Đ có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, bản thân mang nhiều bệnh tật. Đối với Nguyễn Thanh P không có T3 tiết tăng nặng, 02 bị cáo được hưởng T3 tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, áp dụng T3 tiết giảm nhẹ, tăng nặng và xử phạt các bị cáo với mức án nêu trên là có căn cứ, không nặng. Ngoài ra, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo không bổ sung thêm T3 tiết gì mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của bị cáo.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án, về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và về việc xem xét kháng cáo. Hội đồng xét xử xác định là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tuấn Anh, Lê Văn Đ, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thị Diễm T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tuấn Anh, Lê Văn Đ, Nguyễn Thanh P phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T phạm tội “Gá bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn Anh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn Đ 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Diễm T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Các bị cáo Nguyễn Tuấn Anh, Lê Văn Đ, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thị Diễm T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CATG;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- L hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Trung Hiếu